

Quyết định số: 14/2025/HS-GĐT

Ngày 22 tháng 5 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:

Phó Chánh án phụ trách - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Quốc Cường.

Các thành viên Hội đồng giám đốc thẩm: ông Lê Văn Thường và ông Nguyễn Tấn Long.

- Thư ký phiên tòa: bà Trần Thị Tố Nga - Thẩm tra viên Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
ông Quách Đức Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án hình sự đối với bị cáo:

1. Nguyễn Quang Đ, sinh ngày 05/01/2007 tại tỉnh Phú Yên; nơi cư trú: **số F đường C, phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên**; nghề nghiệp: học sinh; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Hồng T**, sinh năm 1976 và bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1977; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 10/6/2024 bị Toà án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Cố ý gây thương tích” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2024/HSST; hiện đang thi hành án hình phạt tù cho hưởng án treo.

2. Phạm Văn C, sinh ngày 24/8/2005 tại tỉnh Phú Yên; nơi thường trú: **thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên**; nơi ở hiện tại: **khu phố M, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên**; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không xác định), con bà **Phạm Thị L**, sinh năm 1986; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 13/8/2024 bị Toà án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt 02 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2024/HSST; hiện đang thi hành án tại **Trại giam Đ2 - Cục C1 - Bộ C2**.

(Trong vụ án còn có các bị cáo: **Lưu Đức T1** bị kết án về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”; **Lê P** bị kết án về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”; **Lưu Đức T1**, **Lê P**, **Nguyễn Minh N1**, **Nguyễn Lam T2**, **Nguyễn Tấn Đ1**, **Nguyễn Ngọc T3**, **Huỳnh Nguyên Xuân H**, **Nguyễn Minh P1**, **Lê Văn L1**, **Cái T**, **Nguyễn Trung S**, **Hồ Quốc T4**, **Đào Võ Nhật P2**, **Trần Văn N2**, **Phạm Huỳnh Chí H1**, **Cao Thế B**, **Lê Nguyễn Duy L2** và **Lê Nguyễn Nhật Q** bị kết án về tội “Gây rối trật tự công cộng”).

NHẬN THẤY:

Trước đó, **Lưu Đức T1** đặt mua 01 khẩu súng ngắn là vũ khí quân dụng và 49 viên đạn trên mạng xã hội; ngày 10/10/2022, **Lưu Đức T1** nhận được súng và đạn trên thì đem về cất giấu tại nhà.

Do có mâu thuẫn với nhóm của **Lưu Mạnh D** từ trước, nên tối ngày 25/6/2023, **Lê P** rủ **Lưu Đức T1** mang theo súng để cùng đi đánh nhau, **T1** đồng ý và mang theo súng cùng 04 viên đạn đến nhà **P**. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, tất cả nhóm gồm **Lê P** và **Nguyễn Quang Đ**, **Phạm Văn C** cùng với 17 bị cáo khác mang theo hung khí gồm súng, đạn, bom xăng, ba chia, dao phông lợn, kiếm, vỏ chai bia cùng nhau sử dụng khoảng 12 xe mô tô để di chuyển. Trong đó, **T5** mang theo 01 vỏ chai bia, điều khiển xe mô tô biển số 78E1-486.50 chở **Phạm Văn C** ngồi sau mang theo 02 chai bom xăng và **Nguyễn Quang Đ** điều khiển xe mô tô biển số 78E1-272.14 chở theo 01 đồng bọn.

Tất cả vừa điều khiển xe mô tô, vừa la hét, net pô, bắn chỉ thiên và rượt đuổi nhóm thanh niên khác trên nhiều tuyến đường tại **xã H, huyện P và thành phố T, tỉnh Phú Yên** gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn. Khi gặp lực lượng tuần tra **Công an xã H, huyện P** nên cả nhóm giải tán và bỏ chạy.

Ngày 04/7/2023, **T1** nhờ chị gái của **Lê P** mang khẩu súng ngắn giao nộp cho **Công an xã H, huyện P**. Ngày 10/01/2024, **T1** đến Cơ quan An ninh điều tra **Công an tỉnh P** giao nộp 43 viên đạn; 01 lưỡi dao bằng kim loại, 02 thanh kiếm bằng kim loại.

Theo kết luận của các Cơ quan chức năng thì khẩu súng do **Tâm giao N3** sử dụng bắn được và thuộc vũ khí quân dụng; 46 viên đạn không phải vũ khí quân dụng mà là vũ khí thể thao, còn sử dụng được.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2024/HS-ST-NCTN ngày 13/9/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên quyết định: tuyên bố bị cáo **Nguyễn Quang Đ, Phạm Văn C** phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **Nguyễn Quang Đ** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **Phạm Văn C** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho bị cáo hưởng án treo; thời gian thử thách là 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt của 18 bị cáo khác; xử lý vật chứng; án phí và và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đối với **Nguyễn Quang Đ**, **Phạm Văn C** nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị đối với **Nguyễn Quang Đ**, **Phạm Văn C**.

Ngày 23/12/2024, **Chánh án nhân dân tỉnh P** ban hành Văn bản số 346/2024/TA-KTNV đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kháng nghị giám đốc thẩm đối với Bản án hình sự sơ thẩm nêu trên về phần hình phạt của **Nguyễn Quang Đ** và **Phạm Văn C** với lý do: tại Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2024/HSST ngày 10/6/2024 Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên đã xử phạt bị cáo **Nguyễn Quang Đ** 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Cố ý gây thương tích” và tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2024/HSST ngày 13/8/2024 Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên đã xử phạt bị cáo **Phạm Văn C** 02 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” nhưng tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2024/HSST ngày 13/9/2024 lại cho **Nguyễn Quang Đ** và **Phạm Văn C** được hưởng án treo là không đúng với các hướng dẫn của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 05/2025/KN-HS ngày 23/4/2025, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử giám đốc thẩm, hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2024/HS-ST-NCTN ngày 13/9/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên về phần trách nhiệm hình sự đối với **Nguyễn Quang Đ**, **Phạm Văn C** để xét xử lại theo đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng chấp nhận Kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

XÉT THẤY:

[1] Đối với bị cáo **Nguyễn Quang Đ:**

[1.1] **Nguyễn Quang Đ** thực hiện hành vi phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” vào ngày 25/6/2023. Tiếp đến, ngày 18/10/2023 **Nguyễn Quang Đ** lại tham gia cùng đồng phạm, thực hiện hành vi phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Tuy nhiên, hành vi phạm tội “Cố ý gây thương tích” của **Đ** vào ngày 18/10/2023 đã được Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2024/HSST ngày 10/6/2024 và tuyên phạt 01 năm 03 tháng tù

cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (*hành vi phạm tội sau, nhưng đưa ra xét xử trước*); bản án đã có hiệu lực pháp luật khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[1. 2] Tại khoản 2 Điều 7 của Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 về việc hợp nhất Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo quy định: “2. Trường hợp người đang được hưởng án treo mà lại phát hiện trước khi được hưởng án treo họ đã thực hiện một tội phạm khác thì Tòa án quyết định hình phạt đối với tội phạm đó và không tổng hợp hình phạt với bản án cho hưởng án treo. Trong trường hợp này, người phạm tội phải đồng thời chấp hành 02 bản án và việc thi hành án do các cơ quan được giao trách nhiệm thi hành án hình sự phối hợp thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự”.

[1.3] Khi xét xử sơ thẩm đối với hành vi phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” do **Nguyễn Quang Đ** thực hiện vào ngày 25/6/2023 (*hành vi phạm tội trước, nhưng đưa ra xét xử sau*), Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2024/HSST ngày 10/6/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên đã có hiệu lực pháp luật, nhưng Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên nhận định **Nguyễn Quang Đ** có nhân thân tốt, dẫn đến tuyên phạt **Nguyễn Quang Đ** hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù là nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Đồng thời, tiếp tục cho **Nguyễn Quang Đ** được hưởng án treo là sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật.

[2] Đối với bị cáo Phạm Văn C:

[2.1] Ngày 10/4/2023, **Phạm Văn C** tham gia cùng đồng phạm, thực hiện hành vi phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2024/HSST ngày 13/8/2024, Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt **Phạm Văn C** 02 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự; bản án đã có hiệu lực pháp luật khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[2.2] Ngoài hành vi phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” được xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2024/HSST ngày 13/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên, thì **Phạm Văn C** còn có hành vi phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” thực hiện vào ngày 25/6/2023. Khi Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm đối với hành vi phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” do **Phạm Văn C** thực hiện vào ngày 25/6/2023 thì Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2024/HSST ngày 13/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên đã có hiệu lực pháp luật, nhưng Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên nhận định **Phạm Văn C** có nhân thân tốt, dẫn đến tuyên phạt **Phạm Văn C** hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù là nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội

mà bị cáo đã thực hiện. Đồng thời, cho **Phạm Văn C** được hưởng án treo là sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

[3. Để giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật, cần phải hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2024/HS-ST-NCTN ngày 13/9/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên về phần trách nhiệm hình sự đối với **Nguyễn Quang Đ, Phạm Văn C** để xét xử sơ thẩm lại theo hướng không cho các bị cáo được hưởng án treo; đồng thời, tổng hợp hình phạt tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2024/HSST ngày 13/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên đối với **Phạm Văn C** và hình phạt của bản án mới, buộc bị cáo **Phạm Văn C** phải chấp hành hình phạt chung theo các quy định tại Điều 55; Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 388, Điều 391 và Điều 395 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 05/2025/KN-HS ngày 23/4/2025 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

2. Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2024/HS-ST-NCTN ngày 13/9/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên về phần trách nhiệm hình sự đối với **Nguyễn Quang Đ, Phạm Văn C**.

3. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên để xét xử lại theo thủ tục chung.

4. Quyết định giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày Hội đồng giám đốc thẩm ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TANDTC - Vụ I;
- TAND tỉnh Phú Yên (02 bản, kèm hồ sơ vụ án);
- TAND thành phố Tuy Hoà;
- TAND huyện Phú Hoà;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thành phố Tuy Hoà;
- VKSND huyện Phú Hoà;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan THAHS - Công an tỉnh Phú Yên;
- Chi cục THADS tỉnh Phú Yên;
- Chi cục THADS thành phố Tuy Hoà;
- Chi cục THADS huyện Phú Hoà;

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Quốc Cường

- Trại giam Đắk Tân - Bộ Công an (02 bản, giao cho phạm nhân Phạm Văn Cảnh 01 bản);
- Bị cáo Nguyễn Quang Đạt (theo địa chỉ);
- Lưu: Vụ GĐT, TT (03 bản), Phòng HCTP và THS.